TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 320/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10-5-2022
V/v "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phan Thanh Dũng

2/ Ông Nguyễn Đức Duy

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phục – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 465/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Huỳnh Gia B,** sinh năm: 1981

Địa chỉ: ấp BA, xã ĐHP, huyện CG, tỉnh TG.

Đại diện theo ủy quyền: Đoàn Hữu V, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Số 906 ấp PT, xã TMC, thành phố MT, tỉnh TG.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 01/12/2021)

- Bị đơn: **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: ấp A, xã TH, huyện CT, tỉnh TG.

(Ông V có mặt; chị L có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào năm 2014, anh Huỳnh Gia B và chị Nguyễn Ngọc L tổ chức lễ cưới, quá trình chung sống anh B và chị Lcó hai con chung tên Huỳnh Gia Khôi N, sinh ngày 14/02/2015 và Huỳnh Gia Bảo N, sinh ngày 23/6/2017. Năm 2019 vợ chồng anh B và chị L thuận tình ly hôn, theo Quyết định số 341/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2019 anh chị thỏa thuận giao hai con chung cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con mỗi cháu là 700.000đồng/tháng. Nay nhận thấy cháu KN đã lớn, hiện đang học cấp 1 cần phải có người kề cận để chỉ dạy cháu học tập nhưng chị L thì thường xuyên vắng nhà, bản thân lại không có việc làm ổn định, đồng thời nguyện vọng cháu là muốn sống cùng với anh B. Do đó, anh B yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu KN cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng, anh B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu BN anh B đồng ý giao cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng và anh B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 700.000đồng như Quyết định của Tòa án.

Bị đơn chị Nguyễn Ngọc L có đơn xin vắng mặt. Tại bản tự khai đề ngày 13/4/2022, chị L trình bày:

Năm 2019 chị L và anh Huỳnh Gia B ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 341/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2019. Theo đó chị L được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Huỳnh Gia Khôi Ng, sinh ngày 14/02/2015 và Huỳnh Gia Bảo N, sinh ngày 23/6/2017 và anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 700.000đồng/tháng cho mỗi cháu. Nay chị L nhận thấy về phương diện học tập cháu KN ở với anh B sẽ đảm bảo điều kiện tốt hơn nên chị L đồng ý giao cháu KN cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng, chị L không cấp dưỡng nuôi con. Đối với cháu BN, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng như quyết định số 341 nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng, nguyên đơn và bị đơn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận

yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao cháu Huỳnh Gia Khôi N, sinh ngày 14/02/2015 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con anh B không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[**1] – Về tố tụng**: Bị đơn chị Nguyễn Ngọc L có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị L.

[**2]** – **Về nội dung yêu cầu:** Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 341/2019/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2019 thì anh B và chị L đã thuận tình ly hôn và người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Huỳnh Gia Khôi N là chị L. Xét thấy, anh B có công việc và thu nhập ổn định, thời gian làm việc phù hợp với việc chăm sóc và đua đón cháu. Đồng thời trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết anh B đã đón cháu Khôi N về sống cùng, được anh B nuôi dưỡng, chăm sóc chu đáo. Đối với bị đơn chị Nguyễn Ngọc L cũng đồng ý giao cháu Khôi N cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng vì xét về phương diện học tập thì cháu Khôi N sống với anh B sẽ tốt hơn. Xét lời trình bày này của các đương sự phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ Tòa án thu thập được. Căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận những tình tiết nêu trên là sự thật. Do đó, để đảm bảo nhu cầu phát triển về mọi mặt cho cháu Khôi N, Hội đồng xét xử cần giao cháu cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ và phù hợp nguyện vọng của cháu là muốn sống cùng anh B. Vì vậy yêu cầu khởi kiện của anh B là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh B không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, anh B phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của anh Huỳnh Gia B.

- Giao cháu Huỳnh Gia Khôi N, sinh ngày 14/02/2015 cho anh Huỳnh Gia B trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Nguyễn Ngọc L được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh B không có yêu cầu.

2/ Về án phí: Anh Huỳnh Gia B phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003773 ngày 20/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang nên xem như đã nộp xong án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Chinh